TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **184/2026/HS-ST**
Ngày: 09/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hằng

2. Ông Nguyễn Đình Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Mai Xuân N**; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1999 tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: P, tầng 4 nhà số C N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Con ông Nguyễn Huy C và bà Nguyễn Thị Thanh T; chưa có chồng, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2025.

(có mặt)

2. **Lê Đoàn Thanh V**; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C Lô B, C/C N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số B đường C Khu dân cư A, Ấp A, xã P, huyện B (nay là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Con ông Đoàn Minh T1 (đã chết) và bà Lê Thị Ái M; Chưa có chồng, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2025.

(có mặt)

3. **Châu Quang P**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Chưa đăng ký nơi thường trú; Nơi cư trú: 5 Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Con ông Châu Kính L và bà Hoàng Mỹ Q; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2025.

(có mặt)

4. **Huỳnh Ngọc H**; Giới tính: Nam; Sinh năm 2000 tại tỉnh Quảng Nam (nay là thành phố Đà Nẵng); Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã G, Thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số H N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Con ông Huỳnh H1 và bà Văn Thị L1; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2025.

(có mặt)

5. **Huỳnh Ngọc H2**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996 tỉnh Quảng Nam (nay là thành phố Đà Nẵng); Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, Thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, (nay là xã G, Thành phố Đà Nẵng); Nơi cư trú: Số H N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Con ông Huỳnh H1 và bà Văn Thị L1; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2025.

(có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh H1, sinh năm 1954

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (nay là xã G, thành phố Đà Nẵng).

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 55 phút ngày 12/4/2025, Tổ công tác Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính nhà số C N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện Huỳnh Ngọc H vừa đi xuống cầu thang bộ từ Phòng 07 tầng 04 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, nên Tổ công tác đưa H về lại phòng trên để kiểm tra. Thời điểm kiểm tra trong phòng có Châu Quang P, Nguyễn Mai Xuân N và Lê Đoàn Thanh V, khi vừa mở cửa phòng vào P liền dùng tay phải lấy 01 gói giấy đang để trên giường ném xuống nền nhà (P khai là ma túy vừa mua từ H để sử dụng cùng với V và N, nhưng chưa sử dụng), H dùng tay trái lấy ra từ trong túi quần phía trước, bên trái H đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 ném xuống nền nhà (cạnh vị trí gói giấy được P ném xuống như nêu trên). Tổ công tác tiến hành thu giữ, đồng thời mở ra kiểm tra bên trong gói giấy có 02 viên nén màu xanh, 01 gói nylon chứa tinh thể

không màu, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 bên trong có 01 gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh, 01 gói nylon đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai là ma túy), nên Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng, bắt giữ Ni, V, P và H về trụ sở Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để làm rõ và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố H để giải quyết.

Theo Kết luận giám định số 5143/KL-KTHS ngày 18/04/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận: 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Văn C1 (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố H, bên trong có:

- Gói 01: 01 gói giấy chứa:

+ 02 viên nén màu xanh (Ký hiệu mẫu m1): 02 viên nén màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 0,7461 gam, loại MDMA, Ketamine.

+ 01 gói nylon chứa tinh thể (Ký hiệu mẫu m2): Tinh thể là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 1,7198 gam, loại Ketamine

- Gói 02: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "555" chứa:

+ 01 gói nylon chứa 01 gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh (Ký hiệu mẫu m3): 04 viên nén màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 1,4926 gam, loại MDMA, Ketamine.

+ 01 gói nylon chứa 02 gói nylon chứa tinh thể (Ký hiệu mẫu m4): Tinh thể đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 2,1901 gam, loại Ketamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Thành phố H, Nguyễn Mai Xuân N, Lê Đoàn Thanh V, Châu Quang P, Huỳnh Ngọc H khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 12/4/2025, N nhắn tin trao đổi qua mạng xã hội Zalo với V để đặt mua ma túy cùng sử dụng tại phòng 07 tầng 04 nhà số C N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, V gọi thêm P cùng qua sử dụng ma túy, đồng thời, nhờ P đặt 02 viên thuốc lắc và "½ hộp 5" ma túy Ketamine để cả 03 cùng sử dụng tại phong thuê của N; N, V và P thỏa thuận số tiền mua ma túy sẽ chia đều cho cả 03. Thời điểm V liên lạc nhờ P mua ma túy, thì P đang nhậu với H tại nhà của P, số E Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, P nhờ H mua giúp số lượng ma túy mà V nhờ, H đồng ý. Sau đó, H liên hệ với Huỳnh Ngọc H2 (là anh ruột của H) lấy số lượng ma túy P yêu cầu, thì được H2 hẹn đến trước số H N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy mang đi bán cho P. Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 92D1-503.96 đến địa chỉ trên và nhận trực tiếp từ H2 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "555" bên trong có 06 viên "thuốc lắc" (để trong 01 gói nylon) và 03 gói ma túy loại Ketamine (gồm 02 gói loại "½ hộp 5" và 01 gói loại "01 chấm") để H cất giữ sẵn, H2 báo cho H giá mỗi viên "thuốc lắc" là 200.000 đồng và gói Ketamine ½ hộp 5 là 2.000.000 đồng, khi có khách đặt mua, thì H đem đi giao bán giùm cho H2 và được H2 hứa trả 200.000 đồng tiền công cho H mỗi lần giao bán ma túy thành công cho khách. Sau khi nhận ma túy từ H2, H điều khiển xe mô tô đến địa chỉ số C N, phường B theo chỉ dẫn của P để bán ma túy cho P.

Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, V đến trước nhà số C N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh và được N dẫn lên phòng. Khoảng 30 phút sau, P và H đến, cả hai được N và V cùng đón dẫn lên phòng. Tại phòng trên, H vào nhà vệ sinh lấy ra số lượng ma túy gồm 02 viên "thuốc lắc" và 01 gói ma túy Ketamine loại "½ hộp 5" từ số ma túy được H2 đưa rồi gói lại trong mảnh giấy vệ sinh đem ra đưa cho P báo giá là

2.400.000 đồng, P hẹn qua ngày sẽ trả tiền mua ma túy, H đồng ý. Sau khi đưa ma túy cho P, H ra về, khi vừa ra khỏi phòng đi xuống cầu thang bộ, thì bị Công an nghi vấn, đưa về lại phòng kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy được P và H vứt phi tang như nêu trên. Do bị Cơ quan Công an kiểm tra N, V và P chưa sử dụng được ma túy, do đó, xét nghiệm nhanh đều cho kết quả âm tính.

Huỳnh Ngọc H2 khai nhận: Thông qua bạn bè quen biết xã hội, H2 biết người nam thanh niên tên K (không rõ thân nhân, lai lịch, sử dụng tài khoản Facebook tên Khoa Đ) và nhiều lần mua ma túy của K để sử dụng. Do không có việc làm, để có tiền mua ma túy sử dụng, H2 nảy sinh việc mua lại chất ma túy của K để bán lại hưởng lợi. Số ma túy gồm 06 viên "thuốc lắc" và 03 gói ma túy Ketamine (để trong vỏ bao thuốc lá) được H2 đưa cho H như nêu trên là số ma túy H2 khai lần đầu mua của K để dùng vào mục đích mua bán nhưng chưa kịp bán hết thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ như nêu trên. Toàn bộ số ma túy nêu trên H2 mua của K với giá tổng cộng là 4.400.000 đồng (hình thức trả tiền mặt) vào ngày 15/03/2025 tại trước địa chỉ số A T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, mỗi viên ma túy "thuốc lắc" được mua với giá 150.000 đồng/01 viên, H2 dự định bán lại với giá 200.000 đồng (hưởng lợi 50.000 đồng/01 viên), gói ma túy Ketamine loại "01 chấm" (gói nhỏ) mua với giá 500.000 đồng, H2 dự định bán lại với giá 1.000.000 đồng (hưởng lợi 500.000 đồng) và gói ma túy Ketamine loại "1/2 hộp 5" (gói lớn) mua với giá 1.500.000 đồng (hưởng lợi 500.000 đồng/01 gói).

Lời khai nhận tội của Nguyễn Mai Xuân N, Lê Đoàn Thanh V, Châu Quang P, Huỳnh Ngọc H và Huỳnh Ngọc H2 phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với đối tượng K (không rõ thân nhân, lai lịch; sử dụng tài khoản Facebook tên Khoa Đ) bán ma túy cho Huỳnh Ngọc H2, H2 khai K làm việc tại cửa hàng số A T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng hiện chưa làm việc được với K. Qua làm việc với quản lý cửa hàng ghi nhận có nhân viên tên K nhưng đã tự nghỉ việc từ ngày 15/4/2025. Người thuê K làm việc tại cửa hàng và giữ thông tin của K là anh Trần Thanh P1 (là chủ cửa hàng), nhưng hiện nay không có mặt, nên chưa ghi được lời khai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H4 - GĐV, Huỳnh Nhựt T2-ĐTV, ghi vụ số: 1611-5143/G1-25; số 1611-5143/G2-25;

- 01 đèn chiếu màu trắng, 01 loa nghe nhạc màu đen, tất cả đã qua sử dụng, không có nhãn hiệu là tài sản cá nhân của bị cáo N;

- 01 điện thoại di động Samsung (tạm giữ của Lê Đoàn Thanh V), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Nguyễn Mai Xuân N), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Châu Quang P), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động, mặt kính sau vỡ nát;

- 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H2), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H2), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động;

- 01 xe máy Honda Vario,màu hồng, biển số 59P2-709.94, số máy: KF11E2438859, số khung: MH1KF1121JK444811, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, số khung, số máy nguyên thủy, không bị thay đổi. Qua xác minh, xe này do ông Nguyễn Ngọc D đứng tên đăng ký xe. Ông D đã bán cho ông Lâm Quang T3. Ông T3 khai nhận đã bán xe cho H2, chưa làm thủ tục sang tên. Ông T3 không có ý kiến, yêu cầu gì đối với xe này;

- 01 xe máy kiểu dáng Wave, màu đen vàng, biển số 92D1-503.96, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, số máy: HC12E1137586, số khung: RLHHC12148Y137512, số khung và số máy nguyên thủy, không bị thay đổi. Qua xác minh, xe này do ông Huỳnh H1 (là cha ruột của H) đứng tên đăng ký chủ xe. Ông H1 khai nhận cho H mượn xe này, nhưng không biết H sử dụng để đi giao ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 185/CT-VKSKV1 ngày 10/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Mai Xuân N, Lê Đoàn Thanh V và Châu Quang P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Truy tố các bị cáo Huỳnh Ngọc H và Huỳnh Ngọc H2 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Mai Xuân N, Lê Đoàn Thanh V và Châu Quang P, Huỳnh Ngọc H và Huỳnh Ngọc H2 có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Bản cáo trạng số 185/CT-VKSKV1 ngày 10/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo N từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù, bị cáo V từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù; bị cáo P từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù; bị cáo H từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo H2 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; Áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo H là 10.000.000 đồng và bị cáo H2 là 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H4 -GĐV, Huỳnh Nhựt T2-ĐTV, ghi vụ số: 1611-5143/G1-25; số 1611-5143/G2-25; Trả lại cho bị cáo N 01 đèn chiếu màu trắng, 01 loa nghe nhạc màu đen, tất cả đã qua sử dụng, không có nhãn hiệu; Tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động Samsung (tạm giữ của Lê Đoàn Thanh V), 01 điện thoại di

động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H), 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Nguyễn Mai Xuân N), tất cả là điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động và 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Châu Quang P), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động, mặt kính sau vỡ nát; Trả lại cho ông Huỳnh H1 01 xe máy kiểu dáng Wave, màu đen vàng, biển số 92D1-503.96, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, số máy: HC12E1137586, số khung: RLHHC12148Y137512; Trả lại cho bị cáo H2 01 xe máy Honda Vario, màu hồng, biển số 59P2-709.94, số máy: KF11E2438859, số khung: MH1KF1121JK444811, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H2), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 55 phút ngày 12/4/2025, tại Phòng 7 tầng 4 nhà số C N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Mai Xuân N, Lê Đoàn Thanh V và Châu Quang P có hành vi hùn tiền mua 0,7461 gam ma túy, loại MDMA, Ketamine và 1,7198 gam ma túy, loại Ketamine để cùng nhau sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng, đưa ma túy vào cơ thể thì bị phát hiện, bắt giữ. Hội đồng xét xử xét, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Huỳnh Ngọc H và Huỳnh Ngọc H2 có hành vi cất giữ 2,2387 gam ma túy, loại MDMA, Ketamine và 3,9099 gam ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích bán lại cho người khác để hưởng lợi. Hội đồng xét xử xét, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội đến cùng. Xét hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, theo đó đối với hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo N là người rủ bị cáo V cùng sử

dụng ma túy, bị cáo V rủ bị cáo P và nhờ bị cáo P mua ma túy để sử dụng, số tiền mua ma túy cả 03 thỏa thuận cùng chia nhau; đối với hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo H liên hệ với H2 lấy ma túy để bán cho người khác, H2 cung cấp ma túy cho H bán lại cho P và số ma túy còn lại H cất giấu bán để bán cho người khác. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tương xứng với từng vai trò, nhân thân của các bị cáo mới đủ sức để răn đe, giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo H, bị cáo H2 chưa có thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H4 - GĐV, Huỳnh Nhựt T2-ĐTV, ghi vụ số: 1611-5143/G1-25; số 1611-5143/G2-25, xét đây là vật cấm tàng trữ, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 đèn chiếu màu trắng, 01 loa nghe nhạc màu đen, tất cả đã qua sử dụng, không có nhãn hiệu, xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo N, không liên quan đến tội phạm, nên cần trả lại cho bị cáo N;

- 01 điện thoại di động Samsung (tạm giữ của Lê Đoàn Thanh V), 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H), 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Nguyễn Mai Xuân N), tất cả là điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động và 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Châu Quang P), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động, mặt kính sau vỡ nát, xét các bị cáo sử dụng điện thoại này làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 xe máy kiểu dáng Wave, màu đen vàng, biển số 92D1-503.96, số máy: HC12E1137586, số khung: RLHHC12148Y137512, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, số khung và số máy nguyên thủy, không bị thay đổi. Qua xác minh, xe này do ông Huỳnh H1 (là cha ruột của H) đứng tên đăng ký chủ xe. Ông H1 khai nhận cho H mượn xe này, nhưng không biết H sử dụng để đi giao ma túy, nên cần trả lại cho ông Huỳnh H1;

- 01 xe máy Honda Vario, màu hồng, biển số 59P2-709.94, số máy: KF11E2438859, số khung: MH1KF1121JK444811, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, số khung, số máy nguyên thủy, không bị thay đổi. Qua xác minh, xe này do ông Nguyễn Ngọc D đứng tên đăng ký xe. Ông D đã bán cho ông Lâm Quang T3. Ông T3 khai nhận đã bán xe cho H2, chưa làm thủ tục sang tên. Ông T3 không có ý kiến, yêu cầu gì đối với xe này. H2 khai sử dụng xe này làm phương tiện đi lại, không sử dụng vào việc mua bán ma túy, xét đây là tài sản cá nhân của H2, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo H2;

- 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H2), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động, xét đây là điện thoại cá nhân của bị cáo H2, nên cần trả lại cho bị cáo H2.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Mai Xuân N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2025.

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Lê Đoàn Thanh V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2025.

- Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Châu Quang P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Huỳnh Ngọc H 04 (bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Huỳnh Ngọc H2 04 (bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/4/2025.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình H4 -GĐV, Huỳnh Nhựt T2-ĐTV, ghi vụ số: 1611-5143/G1-25; số 1611-5143/G2-25;

Trả lại cho bị cáo N 01 đèn chiếu màu trắng, 01 loa nghe nhạc màu đen, tất cả đã qua sử dụng, không có nhãn hiệu;

Tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động Samsung (tạm giữ của Lê Đoàn Thanh V), 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H), 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Nguyễn Mai Xuân N), tất cả là điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động và 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Châu Quang P), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động, mặt kính sau vỡ nát;

Trả lại cho ông Huỳnh H1 01 xe máy kiểu dáng Wave, màu đen vàng, biển số 92D1-503.96, số máy: HC12E1137586, số khung: RLHHC12148Y137512, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong;

Trả lại cho bị cáo H2 01 xe máy Honda Vario, màu hồng, biển số 59P2-709.94, số máy: KF11E2438859, số khung: MH1KF1121JK444811, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong và 01 điện thoại di động Iphone (tạm giữ của Huỳnh Ngọc H2), điện thoại cũ đã qua sử dụng, không mở máy, không kiểm tra được tình trạng hoạt động.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhân được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (5)
- Người tham gia tố tụng (1)
- CA TP.HCM; (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Khu vực 1; (1)
- Cục THADS Khu vực 1; (1)
- Lưu Vp, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Hồng Loan

TAND KHU VỰC 1
YNG090426.TL.QDBA
10638